

Bản án số: 89/2021/HSST

Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Huế

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thông.

2. Bà Đặng Thị Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Quốc Chương - Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2021/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

**Trần Đại H**, sinh năm: 2001, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Bon C, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Trần Đức C và bà Nguyễn Thị Thanh T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Anh Trần Quốc C; địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Bùi Minh T; địa chỉ: Đường 23/3 tổ dân phố 01, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Bùi Quang Đ và anh Phạm D – Đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 20-7-2021, Trần Đại H đón xe từ nhà tại huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đến thành phố Gia Nghĩa chơi. Sau đó, H nhắn tin Messenger cho bạn là chị Phạm Thị Mỹ D (SN 1995), trú tại tổ 6, phường Nghĩa T, thành phố G rủ đi uống cà phê, thì được chị D mời vào nhà chơi. Khi đến nhà chị D, vào buổi trưa H cùng với anh Bùi Quang Đ (SN 1994 - chồng chị D) nhậu với nhau, đến khoảng 12 giờ 00 phút thì nghỉ. Do không có tiền tiêu xài, nên H nảy sinh ý định gọi điện rủ những người bạn của mình đi nhậu, với mục đích người nào có điện thoại di động giá trị cao thì H sẽ mượn sử dụng, sau đó tìm cách chiếm đoạt đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Nghĩ vậy, H nhắn tin, gọi điện thoại cho anh Trần Quốc C (SN 1997), trú tại thôn 7, xã Đ, huyện Đ; anh Hoàng Văn H (SN 1995), trú tại thôn N, xã Đ, thành phố G; anh S, H1 (Chưa rõ nhân thân) rủ đến hồ câu T, thuộc tổ 5, phường N, thành phố G để nhậu và rủ thêm vợ chồng anh Đ, chị D, thì những người này đồng ý. H đón xe taxi đi đến hồ câu T trước, khoảng 15 phút sau, anh C đến. Tại đây, H thấy anh C sử dụng điện thoại Samsung Galaxy Note 20, màu xám nên H xác định sẽ chiếm đoạt chiếc điện thoại này. H hỏi mượn điện thoại anh C để đăng nhập tài khoản Facebook Messenger nhắn tin rủ thêm bạn đến nhậu, thì anh C đồng ý. Do không biết mật khẩu mở khóa điện thoại, nên H cố ý hỏi mật khẩu nhiều lần để anh C chỉ H mở khóa. Để anh C không nghi ngờ, H tiếp tục nhắn tin, gọi cho anh S, chị D và anh H1 hỏi những người này đến nhậu. Sau khi nhậu được khoảng 01 tiếng, H nói dối anh C cho H mượn điện thoại đi ra đón bạn, thì anh C đồng ý. Sau đó, H đi lên cổng của hồ câu T, gọi điện cho anh Phạm D (SN 1992), trú tại: tổ 2, phường Nghĩa T - là tài xế taxi V đón H. Tiếp đó H nói anh D chở đến cửa hàng điện thoại M, tại tổ 1, phường N, thành phố G do anh Bùi Minh T (SN 1981) làm chủ để cầm cố chiếc điện thoại trên được số tiền 8.000.000đ. Có tiền H nói anh D chở về huyện Đ rồi tiếp tục rủ một số người bạn đi nhậu. Toàn bộ số tiền có được, H sử dụng vào việc trả tiền taxi và mời bạn bè của mình đi nhậu hết. Do không liên lạc được với H để lấy điện thoại, nên ngày 21/7/2021 anh C trình báo Cơ quan điều tra về hành vi chiếm đoạt tài sản của H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐG ngày 18/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 20, trị giá 7.748.200đ (Bảy triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm đồng).

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS-GN ngày 25-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Trần Đại H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị

cáo Trần Đại H từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng số 39/QĐ-CQĐT-ĐTTH ngày 06-9-2021, trả lại 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 20 cho anh Trần Quốc C là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Quốc C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Minh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Ngày 20-7-2021, tại Hồ câu T, thuộc tổ 5, phường Nghĩa T, thành phố G, Trần Đại H đã đưa ra thông tin gian dối mượn điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 của anh Trần Quốc C để liên lạc với bạn của H. Sau khi mượn được điện thoại, H đã đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Theo kết quả định giá thì giá trị tài sản chiếc điện thoại bị chiếm đoạt là 7.748.200đ. Như vậy, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

*Điều 174 Bộ luật Hình sự quy định:*

*1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo còn trẻ nhưng không lấy sức lao động của chính mình để tạo ra giá trị của cải cho bản thân mà vì thích có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã nghĩ cách chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương nên cần áp dụng mức án phù hợp để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Đại H có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, mà không nhất thiết phải cách ly bóc lột ra khỏi cuộc sống xã hội mà cho bị cáo được tự học tập, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường nơi bị cáo H đang cư trú và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H hiện tại chưa có tài sản, không có công việc ổn định, thu nhập chỉ đủ để đảm bảo cuộc sống nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an thành phố ra Quyết định xử lý vật chứng số 39/QĐ-CQĐT-ĐTTH ngày 06-9-2021 trả lại 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 20 cho anh Trần Quốc C - chủ sở hữu hợp pháp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Quốc C, anh Bùi Minh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo Trần Đại H bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại trả lại cho anh Bùi Minh T số tiền 8.000.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Đại H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đại H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đại H 09 (Chín) tháng tù **cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Trần Đại H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo H trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Trần Đại H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an thành phố ra Quyết định xử lý vật chứng số 39/QĐ-CQĐT-ĐTTH ngày 06-9-2021 trả lại 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy Note 20 cho anh Trần Quốc C - chủ sở hữu hợp pháp

3. Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Quốc C, anh Bùi Minh T không yêu cầu nên không xem xét.

Ghi nhận việc bị cáo đã trả lại cho anh Bùi Minh T số tiền 8.000.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Đại H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS-CA TP Gia Nghĩa;
- CQ.CSĐT-CA TP Gia Nghĩa;
- UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Huế**

